

Số: 08/2021/QĐST- DS

Thanh Xuân, ngày 04 tháng 03 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 43/2019/TLST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2019, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng T

Địa chỉ trụ sở chính: Đường B, phường H, quận T, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A – Chủ tịch hội đồng quản trị

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Phạm Thị N – Giám đốc xử lý nợ (văn bản uỷ quyền số 1218 ngày 27/9/2017)

Bà Phạm Thị Nhị uỷ quyền lại cho ông Dư Văn G – Cán bộ (văn bản uỷ quyền số 278 ngày 02/04/2019)

- **Bị đơn:** Ông Vi Văn T, sinh năm 1982 và bà Đỗ Thị Thanh T, sinh năm 1984

Đều trú tại: Đường N, phường T, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Cháu Vi Hoàng H, sinh năm 2014 (con ông T, bà T)

2. Cháu Vi Hà Kiều Trinh, sinh năm 2010 (con ông T, bà T)

Cùng trú tại: Đường N, phường T, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Cháu H và cháu T do ông T, bà T làm đại diện theo pháp luật

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các đương sự xác nhận:

- Giữa Ngân hàng T và ông Vi Văn T, bà Đỗ Thị Thanh T có ký kết và thực hiện Hợp đồng tín số TLG 2015.0057/HĐTD ngày 19/01/2015; Hai bên còn ký kết Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 0099.2015/TC-ĐĐ/TCB ngày 20/01/2015 tại Văn phòng công chứng D, TP. Hà Nội.

- Quá trình thực hiện hợp đồng ông Vi Văn T, bà Đỗ Thị Thanh T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, khoản vay của ông Vi Văn T, bà Đỗ Thị Thanh T chuyển thành nợ quá hạn.

- Đến ngày 24/02/2021 ông Vi Văn T, bà Đỗ Thị Thanh T còn nợ Ngân hàng T tổng số tiền là **5.291.694.449** (năm tỷ, hai trăm chín mươi một triệu, sáu trăm chín mươi tư nghìn, bốn trăm bốn mươi chín) đồng. Trong đó, nợ gốc: 3.190.774.669 đồng, nợ lãi trong hạn: 1.728.137.304 đồng, nợ lãi quá hạn: 372.782.476 đồng.

2.2. Các bên thống nhất thỏa thuận phương thức thanh toán như sau:

2.2.1. Ông Vi Văn T, bà Đỗ Thị Thanh T thanh toán cho Ngân hàng T theo lộ trình sau:

- Chậm nhất đến ngày 24/8/2021 ông T bà T thanh toán trả Ngân hàng T 1.000.000.000 đồng vào khoản nợ gốc.

- Chậm nhất đến ngày 24/9/2021 ông T bà T thanh toán trả Ngân hàng T 1.000.000.000 đồng vào khoản nợ gốc

- Chậm nhất đến ngày 24/10/2021 ông T bà T thanh toán trả Ngân hàng T 1.000.000.000 đồng vào khoản nợ gốc

- Chậm nhất đến ngày 24/11/2021 ông T bà T thanh toán trả Ngân hàng T 1.000.000.000 đồng vào khoản nợ gốc và lãi

- Chậm nhất đến ngày 24/12/2021 ông T bà T thanh toán trả Ngân hàng T 1.000.000.000 đồng vào khoản nợ lãi

- Chậm nhất đến ngày 24/01/2022 ông T bà T thanh toán trả Ngân hàng T toàn bộ số nợ còn lại và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết tính từ ngày 25/2/2021 đến ngày tất toán khoản nợ.

2.2.2. Nếu ông Vi Văn T, bà Đỗ Thị Thanh T vi phạm bất kỳ đợt trả nợ nào về số tiền, về thời hạn theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng T được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là: Căn hộ chung cư số 3212 Đường N, phường T, quận Thanh Xuân, Hà Nội, diện tích căn hộ: 125,2m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CB 475667 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp cho ông Vi Văn T và bà Đỗ Thị Thanh T ngày 29/8/2015, trên cơ sở Hợp đồng thế chấp tài sản được công chứng số 0099.2015/TC-ĐĐ/TCB ngày 20/01/2015 tại Văn phòng công chứng D, TP. Hà Nội giữa Ngân hàng T với ông Vi Văn T và bà Đỗ Thị Thanh T để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp, số tiền thu được không đủ thanh toán cho Ngân hàng T thì ông Toàn, bà T phải có nghĩa vụ tiếp tục trả số tiền còn nợ cho Ngân hàng T cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp, số tiền thu được có giá trị lớn hơn số tiền ông Toàn, bà T còn nợ Ngân hàng T, thì số tiền còn lại sau khi thanh toán cho Ngân hàng T được trả cho người thế chấp tài sản

2.3. Về án phí:

- Ông Vi Văn T, bà Đỗ Thị Thanh T chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là **56.645.000** (năm mươi sáu triệu, sáu trăm bốn mươi lăm nghìn) đồng.

- Trả lại Ngân hàng T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **58.850.000** (năm mươi tám triệu, tám trăm năm mươi nghìn) đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0006248 ngày 20/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Ngọc